

# Gentier 48E/48R

## Hệ thống Real-time PCR

Hệ thống Real-time PCR Tianlong Gentier 48E/48R kết hợp công nghệ quang học tiên tiến với phần mềm mạnh mẽ để mang lại hiệu quả và độ tin cậy cao nhất cho tất cả các yêu cầu Real-time PCR. Máy được thiết kế để đáp ứng nhu cầu của các phòng thí nghiệm quy mô vừa và nhỏ, phòng thí nghiệm di động và xét nghiệm tại chỗ. Với 4 hoặc 2 kênh huỳnh quang, Gentier 48E/48R có thể xử lý được 48 mẫu trong một lần chạy. Do hiệu suất vượt trội và tính di động, thiết bị có thể làm cho các thí nghiệm của bạn trở nên đơn giản hơn, chính xác hơn và hiệu quả hơn.



### Thông số kỹ thuật

|                                          |                                                                                           |             |
|------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| Tên model                                | Gentier 48E                                                                               | Gentier 48R |
| Số lượng mẫu đầu vào                     | 1-48                                                                                      |             |
| Kênh huỳnh quang                         | 4                                                                                         | 2           |
| Thời gian quét huỳnh quang               | 2s                                                                                        |             |
| Hệ thống quang học                       |                                                                                           |             |
| Nguồn sáng                               | Nguồn sáng LED có độ sáng cao, tuổi thọ cao và không cần bảo trì                          |             |
| Đầu dò                                   | Photodiodes (PD)                                                                          |             |
| Phạm vi kích thích                       | CH1: 470nm CH2:523nm CH3:570nm CH4:638nm                                                  |             |
| Phạm vi phát hiện                        | CH1:525nm CH2:564nm CH3:610nm CH4:685nm                                                   |             |
| Dải động huỳnh quang                     | Có thể điều chỉnh                                                                         |             |
| Dải động mẫu                             | 1-10 <sup>10</sup> bản sao                                                                |             |
| Khối nhiệt                               |                                                                                           |             |
| Phương pháp gia nhiệt                    | Peltier                                                                                   |             |
| Tốc độ gia nhiệt                         | ≥ 8.0°C/s                                                                                 |             |
| Tốc độ làm mát                           | ≥ 6.2°C/s                                                                                 |             |
| Độ chính xác nhiệt độ                    | ≤ 0.1°C                                                                                   |             |
| Phạm vi Gradient                         | 1°C-40°C                                                                                  |             |
| Dải Gradient                             | 8 hàng                                                                                    |             |
| Chương trình nhiệt độ đặc biệt           | Thermal gradients PCR, Long PCR, Touch Down PCR                                           |             |
| Độ tuyến tính và Độ lặp lại Kiểm tra mẫu | Tương quan tuyến tính: /r/ ≥ 0,999    Độ lặp lại: giá trị ngưỡng chu kỳ (Ct) CV≤ 0,5%     |             |
| Chức năng phần mềm                       |                                                                                           |             |
| Chế độ điều khiển                        | Chế độ 1: màn hình cảm ứng 7 inch<br>Chế độ 2: Điều khiển trực tiếp trên máy tính         |             |
| Bảo vệ ngắt điện                         | Tự động bắt đầu chạy thử nghiệm sau khi cấp nguồn, không cần đợi phần mềm máy tính        |             |
| Lưu trữ và truyền dữ liệu                | Tải lên và tải xuống qua đĩa USB, 1000 kết quả có thể được lưu trữ trong máy              |             |
| Chức năng báo cáo                        | Mẫu riêng; báo cáo thử nghiệm tùy chỉnh                                                   |             |
| Ứng dụng chính                           | Định lượng tương đối, định lượng tuyệt đối, phân tích đường cong nóng chảy, phân tích SNP |             |
| Thông số khác                            |                                                                                           |             |
| Hệ điều hành cho máy tính                | WIN7/Win10/Win11                                                                          |             |
| Nguồn điện và mức tiêu thụ điện năng     | AC 100-240V, 50-60Hz; 600VA                                                               |             |
| Trọng lượng                              | 11 Kg (trọng lượng tịnh)                                                                  |             |
| Kích thước thiết bị                      | 260*400*260mm (Dài*Rộng*Cao)                                                              |             |
| Vật tư tiêu hao phù hợp                  | Đĩa 48 giếng, dài 8 ống, ống đơn, v.v. trong suốt 0,2mL.                                  |             |

Đặc trưng



**Quét 48 mẫu trong 2 giây**  
Quét huỳnh quang có thể rút ngắn đáng kể thời gian thử nghiệm và tăng năng suất của nhân viên phòng thí nghiệm bằng cách chỉ mất 2 giây để quét tất cả 48 giếng



**Thuận tiện hơn với hai cấu hình**  
Cấu hình độc lập: màn hình cảm ứng 7 inch, in trực tiếp đường cong khuếch đại mẫu và giá trị CT bằng cách kết nối với máy in nhiệt (tùy chọn);Cấu hình điều khiển trên máy tính: Điều khiển phần mềm máy tính thông qua kết nối, một máy tính có thể điều khiển tối đa 10 thiết bị



**Kiểm soát nhiệt độ hiệu quả**  
Quy trình khuếch đại PCR điển hình được hoàn thành chỉ trong 40 phút bởi Gentier 48 E/R. Để đảm bảo độ chính xác và độ lặp lại tuyệt vời, độ chính xác của nhiệt độ được kiểm soát trong khoảng 0,1°C



**Linh hoạt hơn và thân thiện với người dùng**  
Thiết bị có thể di chuyển dễ dàng đến phòng thí nghiệm di động để thử nghiệm tại chỗ vì nó nhỏ gọn và nhẹ



**Phần mềm phân tích mạnh mẽ**  
Nhiều chức năng khả dụng với Gentier 48 E/R, bao gồm phân tích đường cong nóng chảy, phân tích SNP, định lượng tương đối, định lượng tuyệt đối và khả năng tương thích với các chức năng phân tích huỳnh quang dựa trên khuếch đại đẳng nhiệt khác